TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2018/HS - ST
Ngày 04 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lò Thanh Hồng
Ông: Lò Văn Ơn

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Noong Luống huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 234/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1975
Tại: Điện Biên.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đội B, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị B (Đã chết); vợ: Trần Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 14/7/2018. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Quang Khai. Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- *Bị hại:*

+ Chị Đinh Thị H. Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh Trịnh Xuân H. Sinh năm 1971

Nơi cư trú: C17B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lương Ngọc S. Sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Đội 3B, xã T, huyện Đ (vắng mặt không lý lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2018, Nguyễn Văn H từ nhà ra khu vực đội A, xã N, huyện Đ chơi. Khi đi đến nhà chị Đinh Thị H, trú tại đội A, xã N, huyện Đ, thấy cửa nhà chị H mở nhưng không có ai, ngoài đường vắng người, nên H đi vào nhà chị H ngồi hút thuốc lào. Sau khi hút thuốc lào xong, H thấy một chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Index màu bạc, hoa văn màu đen để trên bàn phía trong chỗ H ngồi và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen-bạc, biển kiểm soát 27B1-168.95 dựng ở trước sân có cắm sẵn chìa khóa nên đã nảy ra ý định chiếm đoạt. Lợi dụng gia đình chị H ngủ trưa, không có người trông coi, H đã lén lút, bí mật lấy chiếc mũ bảo hiểm đội lên đầu rồi ra dắt xe mô tô 27B1 -168.95 đi khoảng 10 mét ngồi lên xe mở khóa, nổ máy đi về nhà lấy chiếc Cờ lê 10, mục đích để tháo biển số xe mô tô nhằm tránh sự phát hiện của chủ sở hữu. Sau đó, H điều khiển xe đi đến gần khu vực đường rẽ vào bản X, xã T, huyện Đ tháo biển kiểm soát và ném Cờ lê và biển kiểm soát xe mô tô xuống ruộng. H điều khiển xe đến quán sửa chữa xe của anh Lương Ngọc S, ở tổ 6, phường T, thành phố Điện Biên Phủ gạ bán với giá 5.000.000 đồng và nói dối anh S là xe bị rơi biển kiểm soát, giấy tờ xe hôm sau sẽ đưa. Anh S tưởng thật nên đã trả trước cho H 1.400.000 đồng. Số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân hết.

Trong thời gian bị Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên khởi tố về tội: Trộm cắp tài sản và áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, thì khoảng 09 giờ ngày 14/7/2018, Nguyễn Văn H ra ngã ba cách nhà khoảng 10 mét, thấy anh Trịnh Xuân H, trú tại C17B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, điều khiển chiếc xe ô tô tải màu trắng, biển kiểm soát 29C-243.71 đi từ đội 4, xã Noong Luống, huyện Điện Biên ra ngoài. H xin đi nhờ và được cho lên ghế phụ ngồi đi cùng. Khi đi được khoảng 200 mét thì H nói: "Anh có tiền cho em xin mấy chục, em nghiện ngập, từ sáng đến giờ chưa làm được gì nên chưa có tiền". Hùng trả lời: "Tôi không có" và tiếp tục điều khiển xe đến ngã ba cổng làng văn hóa Thanh Bình thuộc đội 4, xã Noong Luống, huyện Điện Biên thì dừng xe lại đuổi H xuống, H không xuống và xin đi nhờ một đoạn nữa, anh H tiếp tục điều khiển xe ô tô theo hướng ra Ủy ban nhân dân xã Noong Luống, huyện Điện Biên. Khi đi được khoảng 30 mét thì H rút con dao nhọn dài 33 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng xám dài 22 cm, lưỡi dao sắc, bản dao rộng nhất là 4,7 cm. cán dao bằng gỗ dài 11

cm được chốt ba kim loại màu trắng (H thường mang theo người từ trước) ra khỏi bao dao, tay trái cầm bao dao, tay phải cầm dao dí mũi dao vào mạn sườn bên phải của anh H và nói: "Tôi xin ông tử tế mà ông không cho, bây giờ ông có cho không thì bảo, tôi đang lên cơn vật, không cho tôi chọc chết". Do sợ bị H đâm nên anh H điều khiển xe đi chậm lại và tay phải rút từ túi áo ngực bên trái ra 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) và nói: "Tao chỉ có mấy chục tiền chở". H bỏ bao dao xuống đùi, nhoài người sang trái chộp lấy số tiền từ trên tay Hùng rồi cất vào cạp quần. Khi Hùng dừng xe lại thì H mở cửa xuống xe và đi theo hướng vào đội 6, xã Noong Luống, huyện Điện Biên, anh H hô: "Cướp". Lúc đó, Phạm Văn Mười và Đinh Văn Biển là cán bộ đội Cảnh sát giao thông-Cơ động, Công an huyện Điện Biên đang làm nhiệm vụ gần đó và quần chúng nhân dân đuổi bắt giữ được H đưa về trụ sở Ủy ban xã Noong Luống, huyện Điện Biên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. thu giữ 01 con dao nhọn H đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 70.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL - ĐG ngày 15/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen-bạc, biển kiểm soát 27B1-168.95 có giá trị 9.000.000 đồng; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Index có giá trị 50.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 180/CT-VKSĐB ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS và tội *"Cướp tài sản"* theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 168/BLHS.

Những bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt: Về Trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về trách nhiệm hình sự. Những bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả và không đề nghị truy thu số tiền 1.400.000 đồng

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* và tội *"Cướp tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 168/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội cướp tài sản. Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt của cả 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội. Chấp nhận việc trả lại tài sản theo theo Quyết định xử lý vật chứng số 38 ngày 20/6/2018; số 57 ngày 27/8/2018. Chấp nhận việc anh Lương Ngọc S không yêu cầu bị cáo hoàn trả và không đề nghị truy thu số tiền 1.400.000 đồng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn cùng bao dao là công cụ Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Luật sư Nguyễn Quang Khai bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của VKS và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án. Nhất trí với tội danh VKS đã truy tố. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn H bởi: Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 06 tháng tù đối với tội trộm cắp tài sản và 07 năm tù về tội cướp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo của người bào chữa, Kiểm sát viên cũng đã đề nghị HĐXX. Về áp dụng hình phạt Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét về tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và xem xét về nhân thân của bị cáo nên mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Ngoài nội dung trên không ai tranh luận gì thêm.

Bị cáo, không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của Luật sư. hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Đối với hành vi trộm cắp tài sản: Ngày 12/6/2018, lợi dụng sự sơ hở do gia đình chị H ngủ trưa, không có người trông coi, bị cáo Nguyễn Văn H đã lén lút chiếm đoạt của Đinh Thị H 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 -168.95 và 01

mũ bảo hiểm hiệu Index có tổng giá trị 9.050.000 đồng, đem bán cho Lương Ngọc S lấy tiền tiêu sài. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173/BLHS.

[2.2] Đối với hành vi cướp tài sản: Trong thời gian bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 14/7/2018, tại khu vực đội 4, xã Noong Luống, huyện Điện Biên, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi dùng dao nhọn dí vào mạn sườn, khống chế anh Trịnh Xuân H khi đang lái xe ô tô, làm anh H lâm vào tình trạng không thể chống cự được chiếm đoạt của anh H 70.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 168/BLHS. Tuy nhiên bị cáo đã sử dụng dao nhọn là hung khí nguy hiểm để khống chế anh H nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của các hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản và cướp tài sản của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn an toàn hội.

[3] Xét về năng lực trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện Đ, học hết lớp 8 thì nghỉ học. Sử dụng ma túy từ năm 2005. Ngày 25/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/4/2015 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bản án này của bị cáo đã được xóa án tích coi như chưa bị kết án nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4.2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS và khoản 6 Điều 168/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình

phạt bổ sung phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng gồm: Cơ quan điều tra đã trả cho chị Đinh Thị H 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, chiếc xe mô tô và chiếc mũ bảo hiểm, theo Quyết định xử lý vật chứng số 38 ngày 20/6/2018; trả cho cho anh Trịnh Xuân H số tiền 70.000 đồng, theo Quyết định xử lý vật chứng số 57 ngày 27/8/2018. HĐXX chấp nhận.

01 chiếc Cờ lê 10 và biển kiểm soát xe mô tô 27B1 -168.95, H vứt xuống ruộng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. HĐXX không xem xét.

Đối với 01 con dao nhọn cùng bao dao là công cụ Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại chị H và anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Chấp nhận việc anh Lương Ngọc S không yêu cầu bị cáo hoàn trả và cũng không yêu cầu truy thu số tiền 1.400.000 đồng nộp sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo được chứng nhận hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản" và tội"Cướp tài sản"*

2. Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 07 (Bẩy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 14/7/2018

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn cùng bao dao là công cụ Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 19/9/2018)

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả cho chị Đinh Thị H 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, chiếc xe mô tô và chiếc mũ bảo hiểm, theo Quyết định xử lý vật chứng số 38 ngày 20/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên; trả cho cho anh Trịnh Xuân H số tiền 70.000 đồng, theo Quyết định xử lý vật chứng số 57 ngày 27/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên.

4. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại chị H và anh H không yêu cầu bồi thường. Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Ngọc S không yêu cầu bị cáo hoàn trả và cũng không yêu cầu truy thu số tiền 1.400.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

5. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/10/2018). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bộ phận HSNV Công an H. Điện Biên
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- T.H.A HS;
- Lưu.